TÒA ÁN NHÂN DÂN KV 3 – CT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 131/2026/QĐST - DS	*CT, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 208 và 209 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 569/2026/TLST-DS 23 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1929.

CCCD: 092029003105, cấp ngày 22/11/2022. Số điện thoại: 0939.962.476.

Địa chỉ: Ấp Thới Thuận B, xã Trường T, thành phố CT.

* ***Bị đơn***: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1966.

CCCD: 092066002409, cấp ngày 25/11/2025. Số điện thoại: 0375.918.224.

Địa chỉ: Ấp Thới Thuận B, xã Trường T, thành phố CT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thống nhất bị đơn ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn B tổng số tiền là 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu đồng). Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Thống nhất thời gian và cách thức trả nợ sẽ do Phòng thi hành án dân sự KV 3 – CT điều chỉnh.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bị đơn ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu số tiền là 2.200.000 đồng (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Phòng Thi hành án dân sự KV 3 – CT.

Nguyên đơn là người cao tuổi có đơn miễn nộp tạm ứng án phí và án phí nên nguyên đơn không có nộp tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THA cùng cấp
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân